

Số: 410/BC-UBND

Vĩnh Châu, ngày 12 tháng 12 năm 2023

## BÁO CÁO

### Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2023 và lập kế hoạch đầu tư công năm 2024

#### A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023

##### I. CĂN CỨ ĐÁNH GIÁ

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020.

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019.

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 6 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

Căn cứ Quyết định số 3342/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách địa phương năm 2023 cho thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ Nghị Quyết số 12/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thị xã Vĩnh Châu về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2023, thị xã Vĩnh Châu.

##### II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023 VÀ ƯỚC GIẢI NGÂN CẢ NĂM

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công được phân bổ là 149.237 triệu đồng, giá trị giải ngân là 136.931 triệu đồng, đạt 91,75% kế hoạch vốn; ước thực hiện đến ngày 31 tháng 01 năm 2024 giải ngân đạt từ 96% kế hoạch trở lên. Trong đó:

##### 1. Tình hình thực hiện các dự án do Ủy ban nhân dân thị xã làm chủ đầu tư

Tổng kế hoạch vốn được phân bổ là 20.000 triệu đồng, giải ngân 20.000 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch.

##### 2. Tình hình thực hiện các dự án do Ủy ban nhân dân thị xã quyết định đầu tư

Tổng kế hoạch vốn được phân bổ là 129.237 triệu đồng (trong đó, vốn kéo dài năm 2022 sang năm 2023 là 8.378 triệu đồng), giải ngân 116.931 triệu đồng, đạt 90,48% kế hoạch, ước thực hiện đến ngày 31 tháng 01 năm 2024 giải ngân đạt từ 96% kế hoạch trở lên, cụ thể như sau:

- Vốn cân đối ngân sách thị xã: kế hoạch vốn đầu tư là 32.903 triệu đồng, giá trị giải ngân là 30.284 triệu đồng, đạt 92,04 kế hoạch.

- Vốn thu tiền sử dụng đất: kế hoạch vốn đầu tư là 10.200 triệu đồng, giá trị giải ngân là 10.200 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch.

- Vốn ngân sách tỉnh trợ cấp có mục tiêu (xổ số kiến thiết): kế hoạch vốn đầu tư 46.435 triệu đồng, giá trị giải ngân là 39.198 triệu đồng, đạt 84,41% kế hoạch.

- Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số: kế hoạch vốn đầu tư là 22.142 triệu đồng, giá trị giải ngân là 21.764 triệu đồng, đạt 98,29% kế hoạch, trong đó:

+ Vốn thực hiện cơ sở hạ tầng thiết yếu: kế hoạch vốn đầu tư là 10.822 triệu đồng, giá trị giải ngân là 10.580 triệu đồng, đạt 97,77% kế hoạch.

+ Vốn thực hiện nhà ở, đất ở: kế hoạch vốn đầu tư là 11.320 triệu đồng, giá trị giải ngân là 11.184 triệu đồng, đạt 98,80% kế hoạch.

- Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: kế hoạch vốn đầu tư là 4.092 triệu đồng, giá trị giải ngân là 4.002 triệu đồng, đạt 97,80% kế hoạch.

- Vốn tăng thu tiền sử dụng đất: kế hoạch vốn đầu tư là 5.087 triệu đồng, giá trị giải ngân là 4.037 triệu đồng, đạt 79,36% kế hoạch.

- Vốn năm 2022 chuyển sang năm 2023: kế hoạch vốn đầu tư là 8.378 triệu đồng, giá trị giải ngân là 7.446 triệu đồng, đạt 88,88% kế hoạch.

(chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

### **III. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC, CÁC KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ TRONG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023**

#### **1. Thuận lợi**

Kế hoạch đầu tư công năm 2023 được Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng giao kịp thời, trên cơ sở đó Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu bố trí, phân bổ vốn đầu tư cho các dự án, được đảm bảo kịp thời theo quy định; công tác lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư; quyết định đầu tư các dự án đầu tư công được triển khai thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn khác có liên quan.

Công tác quản lý đầu tư công trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng, Thị ủy Vĩnh Châu và giám sát của Hội đồng nhân dân thị xã Vĩnh Châu; sự đồng thuận của các cấp, ngành và sự ủng hộ của nhân dân trên địa bàn. Trong năm 2023, Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu đã chỉ đạo thường xuyên công tác triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trên địa bàn theo Kế hoạch đề ra.

Các chủ đầu tư có nhiều cố gắng, nỗ lực trong triển khai thực hiện và hoàn thành các thủ tục thanh, quyết toán. Đa số các dự án sử dụng nguồn phân cấp ngân sách thị xã và xã, phường đều có quy mô nhỏ nên việc triển khai thực hiện thuận lợi hơn.

## **2. Khó khăn, vướng mắc**

Công tác giải phóng mặt bằng tuy được quan tâm triển khai thực hiện nhưng tiến độ thực hiện một vài dự án còn chậm. Khó khăn, vướng mắc, phổ biến nhất là tình trạng khiếu nại về giá bồi thường, yêu cầu bồi thường nhà ở, vật kiến trúc trên đất nông nghiệp nên chưa đồng ý nhận tiền và bàn giao mặt bằng. Công tác tuyên truyền, vận động của chủ đầu tư và địa phương chưa được quan tâm đúng mức, thiếu sự phối hợp đồng bộ (Trường Mầm non Vĩnh Phước, Đường 30/4, Đường Trần Hưng Đạo nối dài, ...).

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng rất ít đơn vị tư vấn xây dựng giá đất, dẫn đến khối lượng công việc giải phóng mặt bằng tồn đọng tại các địa phương, ảnh hưởng đến công tác giải ngân của Thị xã.

Tình trạng giá vật liệu xây dựng tăng cao đột biến (cát, thép,...) so với dự toán được phê duyệt, ảnh hưởng đến phương án tài chính và tìm kiếm nguồn cung nguyên liệu khi triển khai dự án theo hợp đồng đã ký. Một số dự án phải điều chỉnh chủ trương, điều chỉnh dự án do tăng tổng mức đầu tư.

## **B. PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024**

### **I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015.

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019.

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

Căn cứ Nghị quyết số 109/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 nguồn vốn ngân sách địa phương.

### **II. NGUYÊN TẮC, ĐỊNH HƯỚNG BỐ TRÍ DANH MỤC VÀ MỨC VỐN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024**

#### **1. Nguyên tắc chung**

- Thực hiện các mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 phù hợp với quy hoạch, kế hoạch tài chính năm 2024 và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; gắn việc xây dựng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 với định hướng cơ cấu lại đầu tư công đến năm 2025.

- Phù hợp với khả năng bố trí nguồn lực đầu tư công và khả năng giải ngân thực tế, bố trí vốn tập trung, tránh dàn trải, lãng phí, trong đó tập trung đầu tư cho các dự án trọng điểm, liên vùng; lồng ghép thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án chuyển tiếp có khả năng giải ngân để đẩy nhanh tiến độ hoàn thành, đưa vào khai thác, sử dụng.

- Kế hoạch đầu tư công năm 2024 được xây dựng trên cơ sở tiếp tục cơ cấu lại đầu tư nguồn ngân sách Nhà nước theo hướng tập trung, khắc phục dàn trải, nâng cao hiệu quả đầu tư; bảo đảm sát thực tiễn, đáp ứng yêu cầu phát triển, phù hợp quy hoạch. Chỉ bố trí vốn cho dự án đã đủ thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định khác có liên quan.

## **2. Nguyên tắc, tiêu chí cụ thể phân bổ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Nhà nước năm 2024 cho các dự án của thị xã**

Việc bố trí vốn ngân sách Nhà nước năm 2024 đảm bảo nguyên tắc chung tại điểm 1 nêu trên và thứ tự ưu tiên như sau:

- Danh mục nhiệm vụ, dự án bố trí vốn năm 2024 thuộc danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; đáp ứng điều kiện bố trí kế hoạch vốn theo quy định tại Điều 53 Luật Đầu tư công.

- Bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2024.

- Bố trí đủ vốn cho các dự án chuyển tiếp phải hoàn thành năm 2024 theo thời gian bố trí vốn.

- Sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ nêu trên, mới bố trí vốn cho các dự án khởi công mới có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, phải bảo đảm có Quyết định đầu tư theo quy định tại khoản 1 Điều 61 Luật Đầu tư công.

- Mức vốn bố trí cho từng dự án không vượt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; phù hợp với khả năng thực hiện và giải ngân trong năm 2024.

- Vốn đầu tư phân cấp cho Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu phải đảm bảo bố trí đối ứng 10% vốn để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo kế hoạch vốn được giao.

## **III. KHẢ NĂNG CÂN ĐỐI CÁC NGUỒN VỐN THỰC HIỆN TRONG NĂM 2024**

**1.** Phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới với số tiền 3.955 triệu đồng.

**2.** Phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số với số tiền 25.360 triệu đồng.

**3.** Phân bổ vốn đầu tư công từ nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu (xổ số kiến thiết) với số tiền 53.110 triệu đồng.

**4.** Phân bổ vốn đầu tư công từ nguồn ngân sách thị xã Vĩnh Châu với số tiền 48.312 triệu đồng, trong đó:

**4.1.** Vốn cân đối ngân sách thị xã: 33.312 triệu đồng.

**4.2.** Vốn thu tiền sử dụng đất: 15.000 triệu đồng.

## **C. MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐIỀU HÀNH KẾ HOẠCH NĂM 2024**

### **1. Giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân**

- Các chủ đầu tư, cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Luật Đầu tư công, văn bản pháp luật có liên quan về đầu tư xây dựng, sau khi có quyết định của cấp thẩm quyền giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024, tổ chức triển khai ngay các dự án theo quy định, trong đó tập trung một số giải pháp:

+ Xác định giải ngân vốn đầu tư công là một trong các nhiệm vụ trọng tâm; phân công trách nhiệm từng lãnh đạo cơ quan, đơn vị theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc tiến độ thực hiện, giải ngân của từng dự án, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; kiên quyết không để chậm những việc thuộc thẩm quyền được giao và phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành có liên quan.

+ Rà soát tình hình thực hiện từng dự án, từ đó phân nhóm các dự án gặp vướng mắc về thủ tục đầu tư, xây dựng, đấu thầu; nhóm các dự án vướng mắc về thủ tục đất đai, giải phóng mặt bằng; nhóm các dự án gặp vướng mắc về kế hoạch vốn và thủ tục giải ngân để có giải pháp, phối hợp kịp thời tháo gỡ các vướng mắc khó khăn trong thực hiện và giải ngân vốn đầu tư, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết đối với các trường hợp vượt thẩm quyền.

- Các phòng, ban theo chức năng: phối hợp chặt chẽ với các chủ đầu tư trong việc thẩm định hồ sơ thiết kế, dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu,... nhằm đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện thủ tục triển khai thực hiện.

## **2. Thu hồi vốn ứng trước kế hoạch các năm sau**

Thực hiện Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, năm 2024 sẽ thu hồi vốn ứng trước của các dự án sử dụng vốn ngân sách thị xã.

## **D. KIẾN NGHỊ**

1. Trên cơ sở giao vốn của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng, thông báo của Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính, tỉnh Sóc Trăng năm 2024. Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu xây dựng kế hoạch năm 2024, nếu có tăng hoặc giảm so với kế hoạch tỉnh giao, Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu sẽ trình Hội đồng nhân dân thị xã Vĩnh Châu điều chỉnh cho phù hợp.

2. Đối với nguồn vốn được bổ sung, khi các dự án có đủ thủ tục, kiến nghị Hội đồng nhân dân thị xã Vĩnh Châu tổ chức kỳ họp chuyên đề xem xét phân bổ hết số vốn của kế hoạch năm 2024, tạo điều kiện giải ngân đạt từ 96% kế hoạch vốn trở lên.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2023 và phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2024, trình trước Hội đồng nhân dân thị xã Vĩnh Châu khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026, kỳ họp thứ 11 xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

### **Nơi nhận:**

- TT. Thị ủy;
- TT. HĐND thị xã;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Ban KT - XH HĐND thị xã;
- Đại biểu HĐND thị xã;
- Thành viên UBND thị xã;
- Lưu: VT, NC.

**Nguyễn Thanh Liêm**

**Phụ lục**  
**CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023**

(Kèm theo Báo cáo số 410/BC-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân thị xã Vĩnh Châu)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Danh mục công trình/Nguồn vốn	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2023	Giá trị giải ngân đến ngày 06/12/2023		Ghi chú
						Giá trị	Tỷ lệ (%)	
	<b>Tổng cộng</b>			<b>403.635</b>	<b>149.237</b>	<b>136.931</b>	<b>91,75</b>	
*	<b>Vốn do Ủy ban nhân dân thị xã làm chủ đầu tư</b>			<b>52.530</b>	<b>20.000</b>	<b>20.000</b>	<b>100</b>	
A	<b>Vốn ngân sách tỉnh</b>			<b>52.530</b>	<b>20.000</b>	<b>20.000</b>	<b>100</b>	
	Đường huyện 47	Thị xã		52.530	20.000	20.000	100	
**	<b>Vốn do Ủy ban nhân dân thị xã quyết định đầu tư</b>			<b>351.105</b>	<b>129.237</b>	<b>116.931</b>	<b>90,48</b>	
A	<b>Vốn cân đối ngân sách thị xã</b>			<b>146.049</b>	<b>32.903</b>	<b>30.284</b>	<b>92,04</b>	
I	<b>Thanh toán sau quyết toán, tất toán tài khoản các công trình được phê duyệt quyết toán</b>				<b>451</b>	<b>179</b>	<b>39,69</b>	
II	<b>Dự án chuyển tiếp</b>			<b>42.950</b>	<b>7.632</b>	<b>7.040</b>	<b>92,24</b>	
1	Lộ Đal Soài Côn - Vĩnh Trung	Khánh Hòa	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Vĩnh Châu	7.750	2.362	2.361	99,96	
2	Cầu kênh Trà Niên (Đường huyện 45)	Khánh Hòa	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Vĩnh Châu	6.589	3.684	3.094	83,98	
3	Trường Tiểu học Vĩnh Phước 2 (điểm chính)	Vĩnh Phước	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Vĩnh Châu	3.505	633	633	100	
4	Trường THCS Lạc Hòa	Lạc Hòa	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Vĩnh Châu	10.125	586	585	99,83	
5	Trường Tiểu học Vĩnh Hải 2	Vĩnh Hải	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Vĩnh Châu	14.981	367	367	100	
III	<b>Dự án khởi công mới</b>			<b>30.808</b>	<b>18.520</b>	<b>17.131</b>	<b>92,50</b>	
1	Nâng cấp Đường Nguyễn Huệ (đoạn từ Trung Trắc đến 30/4)	Phường 1	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Vĩnh Châu	1.500	1.252	1.244	99,36	
2	Nâng cấp Đường 30/4 (đoạn từ cầu Vĩnh Châu đến Nam Sông Hậu)	Phường 2	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Vĩnh Châu	7.386	4.000	4.000	100	

STT	Danh mục công trình/Nguồn vốn	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2023	Giá trị giải ngân đến ngày 06/12/2023		Ghi chú
						Giá trị	Tỷ lệ (%)	
3	Nâng cấp Lộ Kênh Ven	Khánh Hòa	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Vĩnh Châu	6.816	3.400	3.000	88,24	
4	Lộ cấp kênh KD4	Vĩnh Hiệp	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Vĩnh Châu	3.567	2.500	2.500	100	
5	Đường Thạch Sao đến Năm Chích - Giầy Lãng	Hòa Đông	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Vĩnh Châu	2.479	2.297	1.840	80,10	
6	Xây dựng nhà cộng đồng Phường 2	Phường 2	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Vĩnh Châu	1.160	1.054	1.047	99,34	
7	Trường Tiểu học Vĩnh Tân 1 (điểm lẻ Năm Căn)	Vĩnh Tân	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Vĩnh Châu	7.900	4.017	3.500	87,13	
<b>IV</b>	<b>ĐỐI ỨNG CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU</b>			<b>72.291</b>	<b>6.100</b>	<b>5.934</b>	<b>97,28</b>	
<b>a</b>	<b>ĐỐI ỨNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI</b>			<b>46.488</b>	<b>2.362</b>	<b>2.235</b>	<b>94,62</b>	
1	Lộ Xẻo Xu	Lai Hòa	UBND xã Lai Hòa	4.008	375	375	100	
2	Đường Hòa Giang đến Sông Trà Niên	Hòa Đông	UBND xã Hòa Đông	3.702	448	448	100	
3	Nâng cấp lộ Phú Yết	Vĩnh Hải	UBND xã Vĩnh Hải	5.284	194	98	50,52	
4	Lộ Đại Bái - Hòa Thành (đường trường cấp 3)	Lạc Hòa	UBND xã Lạc Hòa	7.609	364	363	99,73	
5	Nâng cấp đường từ nhà bà Tàu Nhiều ra đê cấp 1	Vĩnh Hiệp	UBND xã Vĩnh Hiệp	4.046	235	235	100	
6	Nâng cấp đường Xóm Lương	Vĩnh Hiệp	UBND xã Vĩnh Hiệp	2.312	33	33	100	
7	Nâng cấp đường Tân Thành B (giáp Vĩnh Phước)	Vĩnh Hiệp	UBND xã Vĩnh Hiệp	5.633	581	551	94,84	
8	Đường huyện 42	Vĩnh Hiệp	UBND xã Vĩnh Hiệp	5.893	82	82	100	
9	Nâng cấp đường cấp kênh Phạm Kiều - Tân Hưng	Vĩnh Hiệp	UBND xã Vĩnh Hiệp	2.597	37	37	100	
10	Nâng cấp đường Tân Lập đến Vĩnh Phước	Vĩnh Hiệp	UBND xã Vĩnh Hiệp	5.404	13	13	100	
<b>b</b>	<b>ĐỐI ỨNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ</b>			<b>25.803</b>	<b>3.738</b>	<b>3.699</b>	<b>98,96</b>	
1	Lộ Giồng Me-Vĩnh Trung	Phường 2	UBND Phường 2	4.971	800	800	100	

STT	Danh mục công trình/Nguồn vốn	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2023	Giá trị giải ngân đến ngày 06/12/2023		Ghi chú
						Giá trị	Tỷ lệ (%)	
2	Lộ Soài Côn-Khánh Hòa	Phường 2	UBND Phường 2	2.073	195	195	100	
3	Lộ Lãm Thiết nối dài	Hòa Đông	UBND xã Hòa Đông	763	16	15	93,75	
4	Chợ Nô Puól	Vĩnh Tân	UBND xã Vĩnh Tân	259	20	20	100	
5	Lộ Kênh Mới Sóc	Khánh Hòa	UBND phường Khánh Hòa	2.290	145	145	100	
6	Chợ Huỳnh Kỳ	Vĩnh Hải	UBND xã Vĩnh Hải	2.148	1.150	1.149	99,91	
7	Chợ Vĩnh Thành	Vĩnh Phước	UBND phường Vĩnh Phước	268	87	87	100	
8	Lộ đal khu vực Chợ Vĩnh Thành (giai đoạn 3)	Vĩnh Phước	UBND phường Vĩnh Phước	1.435	54	17	31,48	
9	Lộ Kênh 42	Vĩnh Phước	UBND phường Vĩnh Phước	5.531	700	700	100	
10	Các cầu tuyến lộ Ca Lạc-Vàm Kênh	Lạc Hòa	UBND xã Lạc Hòa	6.065	571	571	100	
<b>V</b>	<b>Chuẩn bị đầu tư năm 2024</b>				<b>200</b>	-	-	
	<b>Trong đó:</b>							
1	Trường Tiểu học 1 Phường 1	Phường 1	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Vĩnh Châu	500	10			
2	Trường Tiểu học 1 Phường 2	Phường 2	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Vĩnh Châu	647	10			
3	Trường Tiểu học 2 Phường 2	Phường 2	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Vĩnh Châu	686	10			
4	Nhà Văn hóa xã Lạc Hòa	Lạc Hòa	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Vĩnh Châu	259	20			
5	Lộ Nguyễn Út	Hòa Đông	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Vĩnh Châu	307	20			
6	Lộ từ Trạm Kiểm lâm đến giáp nước (ấp Huỳnh Kỳ)	Vĩnh Hải	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Vĩnh Châu	199	20			
7	Lộ Cơ Nhát	Vĩnh Tân	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Vĩnh Châu	295	20			



STT	Danh mục công trình/Nguồn vốn	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2023	Giá trị giải ngân đến ngày 06/12/2023		Ghi chú
						Giá trị	Tỷ lệ (%)	
8	Trường Tiểu học Vĩnh Phước 3 (điểm chính)	Vĩnh Phước	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Vĩnh Châu	311	20			
9	Nâng cấp lộ Cơ Nhất	Vĩnh Phước	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Vĩnh Châu	310	20			
10	Lộ đal Vĩnh An	Phường 2	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Vĩnh Châu	194	20			
<b>B</b>	<b>Vốn thu tiền sử dụng đất</b>			<b>22.015</b>	<b>10.200</b>	<b>10.200</b>	<b>100,00</b>	
1	Nâng cấp Đường số 4	Phường 1	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Vĩnh Châu	3.438	3.000	3.000	100,00	
2	Lộ Huỳnh Thu	Khánh Hòa	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Vĩnh Châu	8.119	2.350	2.350	100,00	
3	Lộ No Tom - Xóm Mới	Hòa Đông	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Vĩnh Châu	10.458	4.850	4.850	100,00	
<b>C</b>	<b>Ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu (xổ số kiến thiết)</b>			<b>74.640</b>	<b>46.435</b>	<b>39.198</b>	<b>84,41</b>	
1	Trường Mầm non Vĩnh Phước	Vĩnh Phước	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Vĩnh Châu	14.948	10.100	9.203	91,12	
2	Trường Tiểu học Vĩnh Hiệp 1	Vĩnh Hiệp	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Vĩnh Châu	14.894	3.390	2.695	79,50	
3	Trường Tiểu học Lạc Hòa 1	Lạc Hoà	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Vĩnh Châu	14.900	3.295	3.181	96,54	
4	Trường THCS Vĩnh Hải (Giai đoạn 2)	Vĩnh Hải	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Vĩnh Châu	14.998	14.750	14.639	99,25	
5	Trường THCS Phường 2	Phường 2	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Vĩnh Châu	14.900	14.900	9.480	63,62	
<b>D</b>	<b>Vốn đầu tư phát triển (ngân sách trung ương) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số</b>			<b>41.580</b>	<b>22.142</b>	<b>21.764</b>	<b>98,29</b>	
<b>I</b>	<b>Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu</b>			<b>30.260</b>	<b>10.822</b>	<b>10.580</b>	<b>97,77</b>	

STT	Danh mục công trình/Nguồn vốn	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2023	Giá trị giải ngân đến ngày 06/12/2023		Ghi chú
						Giá trị	Tỷ lệ (%)	
<b>a</b>	<b>Dự án chuyển tiếp</b>			<b>30.001</b>	<b>10.604</b>	<b>10.363</b>	<b>97,72</b>	
1	Lộ Kênh Mới Sóc	Khánh Hòa	UBND phường Khánh Hòa	2.290	560	560	100,00	
2	Lộ đal khu vực Chợ Vĩnh Thành (giai đoạn 3)	Vĩnh Phước	UBND phường Vĩnh Phước	1.435	351	351	100,00	
3	Lộ Kênh 42	Vĩnh Phước	UBND phường Vĩnh Phước	5.531	1.975	1.975	100,00	
4	Lộ Soài Côn-Khánh Hòa	Phường 2	UBND Phường 2	2.073	950	950	100,00	
5	Lộ Giồng Me-Vĩnh Trung	Phường 2	UBND Phường 2	4.971	2.115,661	2.115,661	100,00	
6	Các cầu tuyến lộ Ca Lạc-Vàm Kênh	Lạc Hòa	UBND xã Lạc Hòa	6.065	1.732	1.732	100,00	
7	Lộ Xung Thum A	Lai Hòa	UBND xã Lai Hòa	3.682	1.879,799	1.726	91,82	
8	Cầu Nô Thum	Vĩnh Tân	UBND xã Vĩnh Tân	1.590	350	317	90,57	
9	Lộ Lầm Thiết nối dài	Hòa Đông	UBND xã Hòa Đông	763	195	195	100,00	
10	Lộ từ nhà ông Ngô Pó đến kênh 300	Hòa Đông	UBND xã Hòa Đông	810	234	222	94,87	
11	Cầu Bà Hai	Vĩnh Hải	UBND xã Vĩnh Hải	791	262	219	83,59	
<b>b</b>	<b>Dự án khởi công mới</b>			<b>259</b>	<b>218</b>	<b>218</b>	<b>100,00</b>	
1	Chợ Nô Puól	Vĩnh Tân	UBND xã Vĩnh Tân	259	218	218	100,00	
<b>II</b>	<b>Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt</b>			<b>11.320</b>	<b>11.320</b>	<b>11.184</b>	<b>98,80</b>	
1	Nhà ở			11.280	11.280	11.144	98,79	
2	đất ở			40	40	40	100,00	
<b>E</b>	<b>Vốn đầu tư phát triển (ngân sách trung ương) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới</b>			<b>16.827</b>	<b>4.092</b>	<b>4.002</b>	<b>97,80</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án chuyển tiếp</b>			<b>12.994</b>	<b>2.023</b>	<b>1.959</b>	<b>96,84</b>	
1	Đường Hòa Giang đến Sông Trà Niên	Hòa Đông	UBND xã Hòa Đông	3.702	309	309	100,00	

STT	Danh mục công trình/Nguồn vốn	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2023	Giá trị giải ngân đến ngày 06/12/2023		Ghi chú
						Giá trị	Tỷ lệ (%)	
2	Nâng cấp lộ Phú Yết	Vĩnh Hải	UBND xã Vĩnh Hải	5.284	721	721	100,00	
3	Lộ Xèo Xu	Lai Hòa	UBND xã Lai Hòa	4.008	993	929	93,55	
<b>II</b>	<b>Dự án khởi công mới</b>			<b>3.833</b>	<b>2.069</b>	<b>2.043</b>	<b>98,74</b>	
1	Nâng cấp Đường cấp kênh Phạm Kiều (giai đoạn 2)	Vĩnh Hiệp	UBND xã Vĩnh Hiệp	1.310	1.180	1.154	97,80	
2	Đường dẫn Ca Lạc - Tân Thời	Lạc Hòa	UBND xã Lạc Hòa	2.523	889	889	100,00	
<b>F</b>	<b>Tăng thu tiền sử dụng đất năm 2022</b>			<b>41.616</b>	<b>5.087</b>	<b>4.037</b>	<b>79,36</b>	
1	Nhà Văn hóa Phường 1	Phường 1	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Vĩnh Châu	3.076	1.359	1.346	99,04	
2	Nâng cấp Đường Trần Hưng Đạo (đoạn từ Đường 30/4 đến Đường Phan Thanh Giản)	Phường 1	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Vĩnh Châu	3.772	906	889	98,12	
3	Trung tâm Văn hóa thị xã	Thị xã	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Vĩnh Châu	32.820	50	50	100,00	
4	Lộ Huỳnh Thu	Khánh Hòa	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Vĩnh Châu		824		-	
5	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt			1.948	1.948	1.752	89,94	
5.1	Nhà ở			1.720	1.720	1.720	100,00	
5.2	Đất ở			228	228	32	14,04	
<b>G</b>	<b>Vốn năm 2022 chuyển sang năm 2023</b>			<b>8.378</b>	<b>8.378</b>	<b>7.446</b>	<b>88,88</b>	
<b>a</b>	<b>Vốn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2021 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới</b>			<b>218</b>	<b>218</b>	<b>218</b>	<b>100,00</b>	
1	Nâng cấp lộ Phú Yết	Vĩnh Hải	UBND xã Vĩnh Hải	218	218	218	100,00	
<b>b</b>	<b>Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt</b>			<b>8.160</b>	<b>8.160</b>	<b>7.228</b>	<b>88,58</b>	
1	Nhà ở			5.920	5.920	5.920	100,00	
2	Đất ở			2.240	2.240	1.308	58,39	